SỞ LAO ĐỘNG - TB VÀ XÃ HỘI TIỀN GIANG
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM
Số: /TTDVVL - BHTN

TỔNG HỢP DANH SÁCH HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP

(Từ ngày 21/11/2022 đến ngày 25/11/2022)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	SỐ SỔ BHXH	SỐ QĐ	ĐỊA CHỈ	NƠI NHẬN TRỢ CẤP	SỐ THÁNG ĐÓNG	SỐ THÁNG HƯỞNG	SỐ THÁNG BẢO LƯU	NGÀY HƯỞNG	Mức hưởng	Phân loại
1	Trần Ngọc Yến Vi	09/05/1991	Nữ	8223619600	20376	ấp 3, xã An Hữu, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	16	3	0	12/13/2022	6,570,300	Chi nhánh Cai Lậy
2	Nguyễn Văn Tân	15/02/1999	Nam	8224194403	20377	ấp 4, xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	19	3	0	12/13/2022	3,120,000	Chi nhánh Cai Lậy
3	Lê Thị Mộng Truyền	05/09/1989	Nữ	7908134526	20378	ấp Tây Hòa, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	20	3	0	12/13/2022	3,141,000	Chi nhánh Cai Lậy
4	Đỗ Thị Diễm Thúy	04/01/1999	Nữ	8323029748	20379	ấp 7, xã Tân Bình, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	21	3	0	12/13/2022	2,406,800	Chi nhánh Cai Lậy
5	Nguyễn Thị Liềm	26/08/1988	Nữ	8222094544	20380	ấp Cầu Dừa, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	21	3	0	12/13/2022	2,590,700	Chi nhánh Cai Lậy
6	Trần Thị Ngọc Châu	31/05/1993	Nữ	8222589710	20381	ấp Tân Bường B, xã Tân Phong, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	21	3	0	12/13/2022	2,963,800	Chi nhánh Cai Lậy
7	Trần Thị Trúc	31/05/2000	Nữ	8222123239	20382	ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	25	3	0	12/13/2022	2,406,800	Chi nhánh Cai Lậy
8	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	13/01/1997	Nữ	8222247669	20383	ấp Hòa Phúc, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	26	3	0	12/13/2022	3,224,000	Chi nhánh Cai Lậy
9	Nguyễn Minh Trí	01/07/1985	Nam	7916353623	20384	ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	28	3	0	12/13/2022	2,202,600	Chi nhánh Cai Lậy
10	Đặng Thị Lan	01/01/1967	Nữ	8223861050	20385	ấp 6, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	32	3	0	12/13/2022	2,343,000	Chi nhánh Cai Lậy
11	Lê Thị Sáu Ba	01/07/1986	Nữ	8222424316	20386	ấp Mỹ Hòa, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/13/2022	2,629,800	Chi nhánh Cai Lậy
12	Phạm Thị Trúc Ngoan	16/03/1999	Nữ	8724047451	20387	ấp 3, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/13/2022	3,388,980	Chi nhánh Cai Lậy
13	Lê Thị Quyên	21/05/1986	Nữ	8216032181	20388	ấp Mỹ Thạnh A, xã Long Tiên, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	55	4	7	12/13/2022	2,351,600	Chi nhánh Cai Lậy
14	Trần Nguyễn Bá Ngân	21/12/1986	Nam	8216004049	20389	ấp 4, xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	78	6	6	12/13/2022	2,130,600	Chi nhánh Cai Lậy
15	Nguyễn Văn Vợn	01/01/1985	Nam	8215027592	20390	ấp Tân Hòa, xã Tân Phú, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	79	6	7	12/13/2022	2,669,436	Chi nhánh Cai Lậy
16	Đinh Thị Mỹ Linh	20/03/1990	Nữ	8211019554	20391	ấp Quý Lợi, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	80	6	8	12/13/2022	2,406,800	Chi nhánh Cai Lậy
17	Lương Thị Hồng Quế	18/06/1987	Nữ	8214034351	20392	ấp Mỹ Phú, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	80	6	8	12/13/2022	2,406,800	Chi nhánh Cai Lậy
18	Trần Thị Thúy An	05/08/1996	Nữ	7914261119	20393	khu phố 1, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	86	7	2	12/13/2022	3,355,840	Chi nhánh Cai Lậy
19	Nguyễn Thị Hết	01/01/1967	Nữ	8223483819	20394	ấp Tân Thạnh, xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	17	3	0	12/13/2022	2,440,000	Chi nhánh Gò Công
20	Nguyễn Ngọc Yến Trân	11/03/2002	Nữ	8223334414	20395	ấp 2, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	30	3	0	12/13/2022	3,270,000	Chi nhánh Gò Công
21	Trần Nhật Linh	16/02/2001	Nam	8223344900	20396	ấp Gò Me, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	34	3	0	12/13/2022	2,386,200	Chi nhánh Gò Công
22	Võ Thị Mỹ Tiên	14/01/1982	Nữ	8224180494	20397	khu phố 1, phường 3, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/13/2022	2,852,000	Chi nhánh Gò Công
23	Châu Bích Liễu	13/09/1982	Nữ	8223409097	20398	ấp 1, xã Gia Thuận, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	37	3	1	12/13/2022	3,226,400	Chi nhánh Gò Công
24	Đoàn Thị Mộng Ngọc	30/05/2000	Nữ	8223436377	20399	ấp Xóm Gò, xã Tăng Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	40	3	4	12/13/2022	2,886,800	Chi nhánh Gò Công
25	Lương Thị Ngọc Chung	30/01/2000	Nữ	8222005408	20400	ấp Ông Cai, xã Tân Trung, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	41	3	5	12/13/2022	2,630,300	Chi nhánh Gò Công
26	Nguyễn Thị Kim Chi	20/10/1989	Nữ	7409311587	20401	ấp Kinh Trên, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	41	3	5	12/13/2022	2,819,200	Chi nhánh Gò Công

27	Lê Thị Phương Linh	10/02/1979	Nữ	8221968755	20402	ấp Long Bình, xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	51	4	3	12/13/2022	3,029,200	Chi nhánh Gò Công
28	Dương Thị Châu	16/06/1974	Nữ	8216011830	20403	ấp Trung, xã Tân Điền, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	52	4	4	12/13/2022	2,009,460	Chi nhánh Gò Công
29	Trần Thị Tiện	08/03/1963	Nữ	8216011829	20404	ấp Nam, xã Tân Điền, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	52	4	4	12/13/2022	2,009,460	Chi nhánh Gò Công
30	Võ Thị Kim Kiều	10/02/1982	Nữ	8223399561	20405	ấp 2, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	54	4	6	12/13/2022	1,878,000	Chi nhánh Gò Công
31	Hạ Trúc Thanh	04/06/1979	Nam	8223551319	20406	ấp 4, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	58	4	10	12/13/2022	3,564,300	Chi nhánh Gò Công
32	Võ Thị Hồng Ngọc	17/03/1998	Nữ	8016021428	20407	ấp Cộng Lạc, xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	58	4	10	12/13/2022	3,151,148	Chi nhánh Gò Công
33	Lưu Thị Thu Yên	10/08/1997	Nữ	7916439242	20408	ấp Bình Hòa Long, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	61	5	1	12/13/2022	2,683,800	Chi nhánh Gò Công
34	Nguyễn Thị Thùy Dung	01/11/1994	Nữ	8216002104	20409	ấp Kinh Dưới, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	64	5	4	12/13/2022	2,428,800	Chi nhánh Gò Công
35	Y Hảo Liêng	20/04/1993	Nam	7916439239	20410	ấp Bình Hòa Long, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	64	5	4	12/13/2022	2,689,200	Chi nhánh Gò Công
36	Lê Thị Hoa	18/04/1979	Nữ	7914224176	20411	ấp Kim Liên, xã Long Hòa, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	82	6	10	12/13/2022	2,832,000	Chi nhánh Gò Công
37	Nguyễn Thị Thùy Dương	14/02/1983	Nữ	8222263627	20412	ấp Gò Lức, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	102	8	6	12/13/2022	3,101,600	Chi nhánh Gò Công
38	Nguyễn Chí Công	22/11/1987	Nam	7913129242	20413	ấp Bình Khánh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	108	9	0	12/13/2022	3,628,600	Chi nhánh Gò Công
39	Trương Thị Hồng	26/04/1994	Nữ	8212005475	20414	ấp Xóm Tựu, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	108	9	0	12/13/2022	3,090,000	Chi nhánh Gò Công
40	Nguyễn Thị Kim Tâm	13/05/1984	Nữ	0203162392	20415	ấp Hòa Bình, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	155	12	0	12/13/2022	4,038,460	Chi nhánh Gò Công
41	Đinh Thị Ngọc Hương	1980	Nữ	8223720574	20416	ấp Phú Hòa, xã Phú Phong, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	45	3	9	12/13/2022	3,593,600	DVC
42	Diệp Duy Phương	15/06/2001	Nam	9621278644	20417	khu phố 6, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	15	3	0	12/13/2022	3,221,900	Trung Tâm
43	Nguyễn Thị Lẽ	18/10/1990	Nữ	8021860193	20418	ấp Tư, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	18	3	0	12/13/2022	3,185,000	Trung Tâm
44	Mai Ngọc Huyền	02/02/1994	Nữ	9221595972	20419	ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	20	3	0	12/13/2022	2,642,472	Trung Tâm
45	Nguyễn Thị Duyên	01/12/1997	Nữ	8223774083	20420	ấp Long Thới, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	22	3	0	12/13/2022	2,520,000	Trung Tâm
46	Nguyễn Thị Kim Chi	20/06/1995	Nữ	8224173601	20421	ấp 1, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	23	3	0	12/13/2022	2,844,000	Trung Tâm
47	Danh Thị Kim Em	10/11/1982	Nữ	8224134279	20422	ấp Nhơn Hòa, xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	24	3	0	12/13/2022	3,406,977	Trung Tâm
48	Nguyễn Thị Ánh Nhi	17/02/2001	Nữ	4921163922	20423	khu phố 4, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	27	3	0	12/13/2022	3,216,800	Trung Tâm
49	Hồ Thị Mộng Thảo	23/03/1978	Nữ	8221904487	20424	khu phố 4, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	34	3	0	12/13/2022	3,471,400	Trung Tâm
50	Nguyễn Thị Thảo Mi	13/01/1997	Nữ	8216006296	20425	ấp Mỹ Phú, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	37	3	1	12/13/2022	2,733,000	Trung Tâm
51	Nguyễn Phúc Duy Khắc	23/07/1990	Nam	8021814440	20426	ấp Bình Hòa A, xã Bình Trưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	48	4	0	12/13/2022	4,910,000	Trung Tâm
52	Võ Thị Kim Hoa	17/07/1995	Nữ	8223514011	20427	ấp Mỹ Lợi, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	49	4	1	12/13/2022	3,301,600	Trung Tâm
53	Trương Thị Thảo Trinh	01/01/1997	Nữ	8223623647	20428	ấp Tân Trang, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	50	4	2	12/13/2022	3,799,500	Trung Tâm
54	Nguyễn Minh Tiến	07/10/1999	Nam	8222941580	20429	ấp Tân Phú, xã Tân Lý Tây, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	52	4	4	12/13/2022	3,397,200	Trung Tâm
55	Trương Hải Nguyên	01/01/1974	Nam	8214002433	20430	ấp Chợ, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	56	4	8	12/13/2022	3,034,080	Trung Tâm
56	Đoàn Thị Thảo	01/01/1979	Nữ	8215025914	20431	ấp Tân Lợi, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	80	6	8	12/13/2022	2,343,000	Trung Tâm

57	Nguyễn Thanh Tùng	22/03/1998	Nam	8215026963	20432	ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	84	7	0	12/13/2022	3,593,100	Trung Tâm
58	Ngô Thị Cười	01/01/1989	Nữ	8211033703	20433	ấp Long Thành B, xã Bàn Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	89	7	5	12/13/2022	3,821,200	Trung Tâm
59	Thái Hoàng Toàn	30/10/1986	Nam	7913295981	20434	ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	90	7	6	12/13/2022	3,111,000	Trung Tâm
60	Huỳnh Tấn Thủ	08/10/1983	Nam	7909167100	20435	ấp Long Thuận A, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	99	8	3	12/13/2022	2,669,436	Trung Tâm
61	Nguyễn Văn Bình	26/11/1976	Nam	8213075586	20436	ấp Quí Thạnh, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	105	8	9	12/13/2022	2,908,800	Trung Tâm
62	Nguyễn Lý Tiên	08/12/1988	Nữ	7912288795	20437	khu phố 4, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	112	9	4	12/13/2022	10,500,000	Trung Tâm
63	Lê Thị Niên Hoa	21/07/1985	Nữ	8212019663	20438	ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	115	9	7	12/13/2022	4,048,500	Trung Tâm
64	Trần Văn Liêm	01/01/1984	Nam	8209010078	20439	ấp Tân Lược 2, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	118	9	10	12/13/2022	4,931,770	Trung Tâm
65	Lê Thị Kim Ngoan	28/11/1984	Nữ	8212003422	20440	ấp Bình Tạo A, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	119	9	11	12/13/2022	4,998,000	Trung Tâm
66	Trần Thị Ngọc	20/03/1977	Nữ	8212020552	20441	ấp Tân Tinh A, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	125	10	5	12/13/2022	3,378,600	Trung Tâm
67	Nguyễn Thị Thanh	27/09/1984	Nữ	5207003186	20442	ấp Bình Long, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	138	11	6	12/13/2022	2,940,006	Trung Tâm
68	Võ Thị Kim Loan	10/11/1967	Nữ	5298028722	20443	khu phố 4, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	165	12	0	12/13/2022	3,354,000	Trung Tâm
69	Phan Duy Hải	04/04/1984	Nam	8208010815	20444	ấp Bình Long, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	166	12	0	12/13/2022	2,766,100	Trung Tâm
70	Nguyễn Tấn Phát	01/01/1987	Nam	8222731785	20445	ấp Tân Lập, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	12	3	0	12/14/2022	3,551,350	Trung Tâm
71	Trần Minh Thảo	21/05/1994	Nam	8222228674	20446	ấp Mỹ Hòa, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	13	3	0	12/14/2022	3,517,250	Trung Tâm
72	Nguyễn Thị Cẩm Thu	25/10/1997	Nữ	8222928704	20447	ấp Vĩnh Quí, xã Vĩnh Kim, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	14	3	0	12/14/2022	2,657,760	Trung Tâm
73	Hồ Thị Mộng Nghi	16/11/1983	Nữ	8221818101	20448	ấp Thới Hòa, xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	16	3	0	12/14/2022	3,239,100	Trung Tâm
74	Dương Quốc Hoàng	24/10/1989	Nam	8212004421	20449	khu phố 9, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	17	3	0	12/14/2022	3,000,000	Trung Tâm
75	Trần Nhật Thanh	22/03/1999	Nam	8422144573	20450	ấp Bình An, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	20	3	0	12/14/2022	3,523,750	Trung Tâm
76	Lê Văn Giàu	31/03/2001	Nam	8222861229	20451	ấp Trung, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	27	3	0	12/14/2022	3,277,600	Trung Tâm
77	Trần Văn Chóng	06/10/1962	Nam	8221910189	20452	ấp Thới Bình, xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	28	3	0	12/14/2022	2,516,640	Trung Tâm
78	Bùi Thị Cẩm Hồng	1974	Nữ	8223024183	20453	ấp Mỹ Trường, xã Mỹ Tịnh An, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	29	3	0	12/14/2022	2,931,640	Trung Tâm
79	Trần Phương Kiều Hạnh	17/06/1985	Nữ	8208002124	20454	ấp Mỹ Hòa, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	32	3	0	12/14/2022	2,370,000	Trung Tâm
80	Nguyễn Văn Thành	14/12/1987	Nam	8223831229	20455	ấp Phú Thạnh, xã Phú Kiết, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/14/2022	2,383,200	Trung Tâm
81	Nguyễn Triệu Thức	18/12/1999	Nam	8221837001	20456	ấp 4, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	37	3	1	12/14/2022	2,660,448	Trung Tâm
82	Cao Thị Bé Thơ	24/01/1996	Nữ	8214014566	20457	ấp 2, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	41	3	5	12/14/2022	3,553,800	Trung Tâm
83	Võ Thanh Sơn	10/06/1996	Nam	8216032520	20458	ấp Tư, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	49	4	1	12/14/2022	2,500,000	Trung Tâm
84	Lê Thị Hải Ly	01/10/1995	Nữ	7716049237	20459	khu phố 1, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	56	4	8	12/14/2022	7,565,035	Trung Tâm
85	Phạm Thị Kim Lan	14/04/1985	Nữ	8216032545	20460	ấp 4, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	60	5	0	12/14/2022	2,615,550	Trung Tâm
86	Nguyễn Văn Hoàng	10/07/1987	Nam	8316017448	20461	ấp Long Thành A, xã Bàn Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	63	5	3	12/14/2022	2,723,364	Trung Tâm

87	Thân Thị Kim Chi	12/02/1992	Nữ	8316017590	20462	ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	66	5	6	12/14/2022	3,393,600	Trung Tâm
88	Nguyễn Thị Thanh Hằng	27/07/1998	Nữ	8216013201	20463	ấp Tân Tinh A, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	67	5	7	12/14/2022	3,213,000	Trung Tâm
89	Lê Thị Thùy Trang	19/10/1994	Nữ	8212033850	20464	ấp Mỹ Chánh, xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	68	5	8	12/14/2022	2,939,100	Trung Tâm
90	Nguyễn Thị Phương Thúy	15/02/1984	Nữ	7415006069	20465	ấp Long Bình A, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	72	6	0	12/14/2022	3,385,300	Trung Tâm
91	Nguyễn Thị Diễm Phượng	12/08/1993	Nữ	8211022290	20466	ấp Thới Hòa, xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	75	6	3	12/14/2022	3,495,400	Trung Tâm
92	Lê Thị Kim Phượng	1973	Nữ	8013026307	20467	ấp Tân Thạnh, xã Tân Lý Tây, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	100	8	4	12/14/2022	2,607,320	Trung Tâm
93	Nguyễn Thị Ngọc Bình	06/07/1984	Nữ	8211010431	20468	ấp Bình Thọ Đông, xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	124	10	4	12/14/2022	2,969,337	Trung Tâm
94	Cao Vũ Hiếu	01/12/1981	Nam	7411292686	20469	ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	131	10	11	12/14/2022	6,072,150	Trung Tâm
95	Đào Văn Anh	01/01/1978	Nam	7410005975	20470	ấp Long Bình A, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	132	11	0	12/14/2022	3,385,300	Trung Tâm
96	Trần Thị Thanh Giàu	15/12/1977	Nữ	5207004161	20471	khu phố 3, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	162	12	0	12/14/2022	4,773,600	Trung Tâm
97	Nguyễn Thị Thùy Linh	16/04/1979	Nữ	0201156345	20472	ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	166	12	0	12/14/2022	10,779,000	Trung Tâm
98	Nguyễn Thị Ni	08/01/1995	Nữ	8222163695	20473	ấp Mỹ Hội, xã Mỹ Hạnh Đông, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	12	3	0	12/15/2022	2,312,400	Chi nhánh Cai Lậy
99	Trần Phúc Điền	06/05/1997	Nam	8222154690	20474	ấp Bắc, xã Tân Phú, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	15	3	0	12/15/2022	4,680,000	Chi nhánh Cai Lậy
100	Nguyễn Thị Huyền	17/06/1998	Nữ	8222078347	20475	ấp Tân Thạnh, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	16	3	0	12/15/2022	2,406,800	Chi nhánh Cai Lậy
101	Nguyễn Thị Linh Xuân	28/01/1998	Nữ	8223937996	20476	ấp Hiệp Phú, xã Hiệp Đức, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	16	3	0	12/15/2022	2,500,000	Chi nhánh Cai Lậy
102	Trần Lê Hoàng Kha	10/11/1993	Nam	8222175861	20477	ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	18	3	0	12/15/2022	2,502,900	Chi nhánh Cai Lậy
103	Nguyễn Quốc Qui	25/10/1989	Nam	8224019345	20478	ấp 7, xã Tân Bình, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	29	3	0	12/15/2022	2,556,000	Chi nhánh Cai Lậy
104	Cao Trần Uyên	24/04/1996	Nữ	8222544157	20479	ấp Hòa Nhơn, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	40	3	4	12/15/2022	2,580,000	Chi nhánh Cai Lậy
105	Võ Thị Ánh Ngọc	27/05/1995	Nữ	7916071732	20480	khu phố Bình Tịnh, thị trấn Bình Phú, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	46	3	10	12/15/2022	2,656,000	Chi nhánh Cai Lậy
106	Phạm Thị Tiền	20/03/1990	Nữ	8023521568	20481	ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	56	4	8	12/15/2022	2,741,700	Chi nhánh Cai Lậy
107	Võ Thị Hoài Mỹ	18/08/1993	Nữ	7916011563	20482	ấp Phú Hưng, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	74	6	2	12/15/2022	3,300,000	Chi nhánh Cai Lậy
108	Trần Thị Bé Chính	20/07/1984	Nữ	8214033897	20483	ấp 3, xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	88	7	4	12/15/2022	2,882,720	Chi nhánh Cai Lậy
109	Lê Thị Thúy Ái	10/10/1989	Nữ	7212006596	20484	ấp Hậu Phú 2, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	113	9	5	12/15/2022	3,708,155	Chi nhánh Cai Lậy
110	Đặng Hữu Tính	10/10/1989	Nam	7911341552	20485	ấp 1, xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	115	9	7	12/15/2022	7,117,800	Chi nhánh Cai Lậy
111	Mai Thị Hương	19/08/1984	Nữ	8212033616	20486	ấp Mỹ Hội, xã Mỹ Hạnh Đông, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	117	9	9	12/15/2022	2,740,800	Chi nhánh Cai Lậy
112	Nguyễn Văn Bình	24/06/1968	Nam	7911253138	20487	ấp Phú Hiệp, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	119	9	11	12/15/2022	2,893,280	Chi nhánh Cai Lậy
113	Trần Thị Thúy An	31/03/1984	Nữ	8210012991	20488	ấp An Bình, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	133	11	1	12/15/2022	2,924,852	Chi nhánh Cai Lậy
114	Lê Thị Kiều Tiên	13/09/1991	Nữ	8210001928	20489	ấp Bắc A, xã Điềm Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	141	11	9	12/15/2022	3,099,000	Chi nhánh Cai Lậy
115	Trần Văn Út	02/05/1978	Nam	7510024177	20490	ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	150	12	0	12/15/2022	7,138,200	Chi nhánh Cai Lậy
116	Mai Linh Phương	24/09/1970	Nam	5204001650	20491	khu 2, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	166	12	0	12/15/2022	2,467,440	Chi nhánh Cai Lậy

117	Hồ Thị Châu Yên	28/09/1995	Nữ	7916276161	20492	ấp Mỹ Xuân, xã Tân Trung, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	16	3	0	12/15/2022	2,898,000	Chi nhánh Gò Công
118	Trần Văn Dẫn	01/01/1961	Nam	8221950666	20493	ấp Lăng Hoàng Gia, xã Long Hưng, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	19	3	0	12/15/2022	2,291,940	Chi nhánh Gò Công
119	Ngô Quốc Anh	02/01/1998	Nam	8223203202	20494	ấp Thạnh Lạc Đông, xã Thạnh Nhựt, H. Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	26	3	0	12/15/2022	6,061,200	Chi nhánh Gò Công
120	Võ Thị Liễu	05/07/1995	Nữ	8224112763	20495	ấp Xóm Lưới, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	34	3	0	12/15/2022	2,313,000	Chi nhánh Gò Công
121	Nguyễn Kim Tuyến	29/11/1983	Nữ	8211010214	20496	ấp 3, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/15/2022	3,180,876	Chi nhánh Gò Công
122	Bùi Đình Thật	05/05/1992	Nam	7411217222	20497	ấp Bình Ninh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	51	4	3	12/15/2022	3,358,600	Chi nhánh Gò Công
123	Nguyễn Minh Quang	01/01/1979	Nam	7912159567	20498	ấp An Ninh, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	53	4	5	12/15/2022	2,970,063	Chi nhánh Gò Công
124	Ngô Thị Kiều Tiến	20/07/1992	Nữ	8015026613	20499	ấp 2, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	61	5	1	12/15/2022	3,257,700	Chi nhánh Gò Công
125	Nguyễn Thị Bích Nga	20/10/1993	Nữ	7916142905	20500	khu phố 3, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	65	5	5	12/15/2022	2,580,000	Chi nhánh Gò Công
126	Nguyễn Thành Thái	28/09/1982	Nam	7916382692	20501	ấp Thạnh Phú, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	70	5	10	12/15/2022	3,062,361	Chi nhánh Gò Công
127	Phạm Hữu Quân	27/11/1996	Nam	7916189777	20502	ấp 8, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	74	6	2	12/15/2022	2,686,500	Chi nhánh Gò Công
128	Nguyễn Thị Thu Trang	15/03/1991	Nữ	8212033946	20503	ấp Bình Ninh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	105	8	9	12/15/2022	3,146,400	Chi nhánh Gò Công
129	Phạm Thị Thu Trang	08/07/1982	Nữ	7913132838	20504	ấp Lăng Hoàng Gia, xã Long Hưng, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	108	9	0	12/15/2022	4,110,700	Chi nhánh Gò Công
130	Nguyễn Thị Hoàng Tháo	04/07/1985	Nữ	8212016913	20505	ấp Lợi An, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	122	10	2	12/15/2022	4,335,600	Chi nhánh Gò Công
131	Đặng Thị Ngừng	08/06/1966	Nữ	7911075685	20506	ấp 5, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	137	11	5	12/15/2022	3,251,800	Chi nhánh Gò Công
132	Nguyễn Thanh Điền	13/10/1981	Nam	0207337294	20507	ấp Bình Phú, xã Bình Phục Nhứt, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	166	12	0	12/15/2022	6,418,920	Chi nhánh Gò Công
133	Huỳnh Văn Sang	30/12/1988	Nam	5421154386	20508	ấp Mỹ Long, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	12	3	0	12/15/2022	3,570,500	Trung Tâm
134	Trần Thị Yến Linh	10/03/2005	Nữ	8723281623	20509	ấp 4, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	13	3	0	12/15/2022	3,117,200	Trung Tâm
135	Nguyễn Thanh Toàn	07/06/1993	Nam	8223599954	20510	khu phố 7, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	23	3	0	12/15/2022	2,893,800	Trung Tâm
136	Huỳnh Ngọc Tiến	01/01/1982	Nam	9708631547	20511	khu phố 4, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	26	3	0	12/15/2022	3,108,400	Trung Tâm
137	Nguyễn Thanh Lâm	20/07/1997	Nam	8221884146	20512	ấp Hòa, xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	28	3	0	12/15/2022	2,520,000	Trung Tâm
138	Lê Thị Thu Lan	02/09/1983	Nữ	8212012850	20513	ấp An Lạc B, xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	29	3	0	12/15/2022	3,270,000	Trung Tâm
139	Mai Thanh Lực	20/08/1981	Nam	8221756239	20514	khu phố 1, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	29	3	0	12/15/2022	2,946,900	Trung Tâm
140	Nguyễn Văn Thời	30/09/1994	Nam	8213001484	20515	ấp Tây 2, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	29	3	0	12/15/2022	3,203,400	Trung Tâm
141	Nguyễn Tấn Linh	24/09/1981	Nam	8211031043	20516	ấp 3, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	31	3	0	12/15/2022	2,785,900	Trung Tâm
142	Nguyễn Thanh Thế Nhựt	05/03/1999	Nam	8016076573	20517	khu phố 1, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	36	3	0	12/15/2022	2,723,364	Trung Tâm
143	Hà Phương Anh	28/10/1998	Nữ	9623055949	20518	ấp Tân Phú, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	40	3	4	12/15/2022	2,871,030	Trung Tâm
144	Nguyễn Thị Mộng Nghi	10/07/1998	Nữ	8216027732	20519	ấp Long Hưng, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	41	3	5	12/15/2022	3,451,800	Trung Tâm
145	Trần Thị Trúc Ngân	29/09/1994	Nữ	8212026941	20520	ấp Tân Phú, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	44	3	8	12/15/2022	2,945,600	Trung Tâm
146	Nguyễn Thị Phương Thảo	09/12/1986	Nữ	8221763560	20521	ấp 3B, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	51	4	3	12/15/2022	2,713,240	Trung Tâm

147	Thái Văn Dũng	27/04/1976	Nam	8221873936	20522	ấp Long Hưng, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	51	4	3	12/15/2022	2,593,680	Trung Tâm
148	Nguyễn Thị Thanh Tâm	18/11/1989	Nữ	8222221752	20523	ấp 1, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	56	4	8	12/15/2022	2,928,000	Trung Tâm
149	Hồng Kim Vũ	19/11/1984	Nam	7912003098	20524	khu phố 3, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	70	5	10	12/15/2022	3,900,000	Trung Tâm
150	Nguyễn Thị Huỳnh Như	09/11/1997	Nữ	8215023931	20525	ấp Lương Phú C, xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	74	6	2	12/15/2022	3,309,500	Trung Tâm
151	Huỳnh Thị Đan Thanh	13/08/1980	Nữ	8208004956	20526	khu phố 11, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	77	6	5	12/15/2022	2,630,720	Trung Tâm
152	Nguyễn Hoàng Minh	01/01/1972	Nam	8214003121	20527	ấp Chợ, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	92	7	8	12/15/2022	2,745,780	Trung Tâm
153	Lê Văn Trường An	21/07/1992	Nam	9215013841	20528	ấp 2, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	111	9	3	12/15/2022	3,600,000	Trung Tâm
154	Ngô Thanh Trang	12/07/1966	Nữ	8210013524	20529	ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	141	11	9	12/15/2022	2,566,973	Trung Tâm
155	Nguyễn Thị Thùy Trang	15/05/1989	Nữ	8208008671	20530	ấp Tân Hòa, xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	155	12	0	12/15/2022	3,081,152	Trung Tâm
156	Tiên Tài Hoan	01/12/1953	Nữ	5207003846	20531	khu phố 2, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	164	12	0	12/15/2022	2,610,000	Trung Tâm
157	Nguyễn Thị Ngọc Hoài	15/01/1994	Nữ	9216025280	20532	ấp Bà Bèo, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	12	3	0	12/16/2022	3,078,000	Chi nhánh Cai Lậy
158	Võ Thị Minh Thư	13/10/1994	Nữ	7912369765	20533	ấp An Thái, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	28	3	0	12/16/2022	3,024,000	Chi nhánh Cai Lậy
159	Nguyễn Văn Linh	1972	Nam	7414006977	20534	ấp Thanh Hưng, xã Thanh Hòa, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	31	3	0	12/16/2022	3,910,000	Chi nhánh Cai Lậy
160	Lê Thị Hồng Thắm	11/01/1994	Nữ	7914080418	20535	ấp Mỹ Trung, xã Hậu Mỹ Bắc B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	56	4	8	12/16/2022	3,178,200	Chi nhánh Cai Lậy
161	Phạm Thị Khánh Linh	18/11/1995	Nữ	8216046156	20536	ấp 3, xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	56	4	8	12/16/2022	2,440,000	Chi nhánh Cai Lậy
162	Huỳnh Văn Dạng	19/04/1992	Nam	8216036119	20537	ấp Kinh 12, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	60	5	0	12/16/2022	3,408,200	Chi nhánh Cai Lậy
163	Đào Thị Duyên Duyên	18/02/1997	Nữ	8215028527	20538	ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	64	5	4	12/16/2022	3,371,500	Chi nhánh Cai Lậy
164	Nguyễn Thị Hiền	29/11/1986	Nữ	8215022809	20539	ấp 11, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	83	6	11	12/16/2022	3,680,400	Chi nhánh Cai Lậy
165	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	05/11/1996	Nữ	8215024087	20540	ấp Mỹ Nghĩa 2, xã Mỹ Đức Tây, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	83	6	11	12/16/2022	3,680,400	Chi nhánh Cai Lậy
166	Phan Thị Ngọc Nhớ	01/02/1982	Nữ	8214014716	20541	ấp Phú Lợi, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	88	7	4	12/16/2022	3,032,600	Chi nhánh Cai Lậy
167	Nguyễn Thị Tơ	26/04/1988	Nữ	8209002884	20542	ấp Hòa Trí, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	134	11	2	12/16/2022	2,220,000	Chi nhánh Cai Lậy
168	Nguyễn Thị Kim Tuyến	20/04/1978	Nữ	8223361203	20543	ấp 3, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	12	3	0	12/16/2022	2,400,000	Chi nhánh Gò Công
169	Nguyễn Văn Hiền	29/01/1964	Nam	8222385460	20544	ấp Bình Hưng, xã Thành Công, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	20	3	0	12/16/2022	2,837,940	Chi nhánh Gò Công
170	Dương Thị Thanh Trúc	04/07/1995	Nữ	8223382104	20545	ấp 7, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	31	3	0	12/16/2022	4,992,000	Chi nhánh Gò Công
171	Ngô Thị Thanh Thúy	08/01/1980	Nữ	8223011530	20546	ấp Hòa Mỹ, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	31	3	0	12/16/2022	2,793,450	Chi nhánh Gò Công
172	Lê Thị Ngọc Lợi	16/12/1990	Nữ	8223258256	20547	ấp Thọ Khương, xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	50	4	2	12/16/2022	3,397,200	Chi nhánh Gò Công
173	Nguyễn Ngọc Thanh	03/12/1993	Nam	8015051959	20548	ấp Long Phước, xã Long Chánh, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	73	6	1	12/16/2022	2,846,800	Chi nhánh Gò Công
174	Nguyễn Thị Huỳnh Liên	01/01/1980	Nữ	8214005859	20549	ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Trị, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	98	8	2	12/16/2022	3,441,250	Chi nhánh Gò Công
175	Nguyễn Thị Ngọc Hân	20/12/1990	Nữ	0207145387	20550	ấp Thạnh Thới, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	104	8	8	12/16/2022	3,129,600	Chi nhánh Gò Công
176	Trần Văn Phước	02/03/1987	Nam	7912312246	20551	ấp 5, xã Bình Xuân, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	107	8	11	12/16/2022	3,196,600	Chi nhánh Gò Công

177	Nguyễn Thị Oanh	1978	Nữ	8222841954	20552	ấp Mỹ Phú, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	16	3	0	12/16/2022	2,541,430	Trung Tâm
178	Nguyễn Thị Thu Hà	09/10/2000	Nữ	8224129844	20553	ấp Bình Thành, xã Đăng Hưng Phước, H. Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	16	3	0	12/16/2022	3,160,000	Trung Tâm
179	Nguyễn Thị Hồng Xuân	01/01/1989	Nữ	8223942369	20554	ấp Phú Lợi A, xã Phú Kiết, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	20	3	0	12/16/2022	3,039,880	Trung Tâm
180	Huỳnh Thị Kim Quyên	16/02/1982	Nữ	8213080073	20555	ấp Hòa, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	23	3	0	12/16/2022	2,502,900	Trung Tâm
181	Nguyễn Thanh Khải	28/03/1999	Nam	8221797698	20556	khu phố 5, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/16/2022	3,132,700	Trung Tâm
182	Trần Dương Cẩm Hồng	16/07/1994	Nữ	7916614710	20557	ấp Quang Phú, xã Quơn Long, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	39	3	3	12/16/2022	2,838,000	Trung Tâm
183	Nguyễn Thị Bánh	01/01/1984	Nữ	8208009266	20558	ấp Dầu, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	52	4	4	12/16/2022	3,740,700	Trung Tâm
184	Đỗ Tấn Dũng	01/07/1988	Nam	9711752081	20559	ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	55	4	7	12/16/2022	4,322,760	Trung Tâm
185	Châu Thị Mai Thy	20/04/1997	Nữ	8215017551	20560	khu phố 1, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	59	4	11	12/16/2022	2,746,500	Trung Tâm
186	Nguyễn Thị Thanh Tâm	01/11/1993	Nữ	7511023942	20561	ấp Long Bình A, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	70	5	10	12/16/2022	2,696,400	Trung Tâm
187	Cổ Thị Kiểm	10/02/1997	Nữ	7915059540	20562	ấp Tân Lược 2, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	73	6	1	12/16/2022	3,892,000	Trung Tâm
188	Nguyễn Thị Đăng	20/06/1990	Nữ	8213066889	20563	ấp Phú Xuân, xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	89	7	5	12/16/2022	4,298,900	Trung Tâm
189	Võ Thị Thảo Sương	28/11/1993	Nữ	8212001728	20564	ấp Tây B, xã Đông Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	89	7	5	12/16/2022	2,775,360	Trung Tâm
190	Huỳnh Thị Kiểm	01/04/1983	Nữ	8214022802	20565	ấp Mỹ Khương, xã Mỹ Tịnh An, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	90	7	6	12/16/2022	3,919,400	Trung Tâm
191	Trần Thị Huệ	01/08/1984	Nữ	8214000006	20566	ấp Tây 1, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	105	8	9	12/16/2022	3,840,000	Trung Tâm
192	Nguyễn Thị Kim Tuyến	03/04/1983	Nữ	8211027946	20567	ấp Tân Thuận A, xã Bình Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	118	9	10	12/16/2022	4,335,600	Trung Tâm
193	Ngô Thanh Đào	01/01/1981	Nữ	8212014543	20568	ấp Mỹ Thọ, xã Mỹ Tịnh An, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	120	10	0	12/16/2022	3,941,550	Trung Tâm
194	Trần Công Thuận	07/08/1991	Nam	8212018401	20569	ấp Tân Lược 1, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	123	10	3	12/16/2022	5,363,000	Trung Tâm
195	Đặng Quốc Vương	26/06/1990	Nam	8210000349	20570	khu phố 5, phường 9, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	124	10	4	12/16/2022	4,296,000	Trung Tâm
196	Nguyễn Ngọc Hân	16/10/1988	Nữ	8210008834	20571	ấp Thân Bình, xã Thân Cửu Nghĩa, H. Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	126	10	6	12/16/2022	4,941,250	Trung Tâm
197	Đỗ Quang Nghị	15/08/1977	Nam	7410341856	20572	ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	140	11	8	12/16/2022	5,283,500	Trung Tâm
198	Nguyễn Thị Tươi	18/04/1984	Nữ	0203193345	20573	ấp Tân Phú, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	146	12	0	12/16/2022	2,895,520	Trung Tâm
199	Nguyễn Chí Thịnh	06/11/1984	Nam	8222142095	20574	ấp Mỹ Luận, xã Mỹ Hạnh Trung, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	21	3	0	12/19/2022	2,991,000	Chi nhánh Cai Lậy
200	Trần Thị Ngọc Nga	21/10/1998	Nữ	8222583269	20575	ấp 4, xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	29	3	0	12/19/2022	2,636,100	Chi nhánh Cai Lậy
201	Trương Thị Ngọc Lan	06/01/2000	Nữ	8222727152	20576	ấp Phú Hòa, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/19/2022	2,820,000	Chi nhánh Cai Lậy
202	Phạm Ngọc Anh	01/01/1972	Nam	8222563527	20577	ấp 4, xã Thạnh Lộc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	38	3	2	12/19/2022	3,136,800	Chi nhánh Cai Lậy
203	Nguyễn Thế Mẫn	24/09/1997	Nam	8215031146	20578	ấp 4, xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	39	3	3	12/19/2022	2,850,000	Chi nhánh Cai Lậy
204	Đặng Văn Khánh	25/09/1993	Nam	8222498781	20579	ấp Hậu Phú 1, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	48	4	0	12/19/2022	3,248,200	Chi nhánh Cai Lậy
205	Nguyễn Thị Kim Phương	01/01/1976	Nữ	8216036378	20580	ấp 3, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	59	4	11	12/19/2022	2,540,092	Chi nhánh Cai Lậy
206	Lê Phương Thảo Vy	23/12/1992	Nữ	7914173118	20581	ấp 3, xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	76	6	4	12/19/2022	4,131,000	Chi nhánh Cai Lậy

207	Nguyễn Thị Mai Ly	04/12/1984	Nữ	8213071482	20582	ấp Mỹ Chánh 4, xã Hậu Mỹ Bắc A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	92	7	8	12/19/2022	2,800,000	Chi nhánh Cai Lậy
208	Hồ Minh Tân	22/02/1991	Nam	7910222800	20583	ấp An Ninh, xã Đông Hòa Hiệp, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	102	8	6	12/19/2022	2,921,400	Chi nhánh Cai Lậy
209	Trương Thị Bạch Lan	05/09/1992	Nữ	8212013136	20584	ấp Quý Chánh, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	113	9	5	12/19/2022	4,941,600	Chi nhánh Cai Lậy
210	Lê Thị Thùy Dương	01/01/1983	Nữ	8212030044	20585	ấp Bình Tây, xã Thạnh Nhựt, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	14	3	0	12/19/2022	3,104,000	Chi nhánh Gò Công
211	Trần Thị Thùy Phương	11/11/1986	Nữ	0206261348	20586	ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	31	3	0	12/19/2022	3,428,991	Chi nhánh Gò Công
212	Nguyễn Thị Hồng Duyên	14/05/2000	Nữ	8223176361	20587	khu phố 4, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	35	3	0	12/19/2022	2,623,760	Chi nhánh Gò Công
213	Đinh Thị Hồng Lê	27/10/2000	Nữ	8222054171	20588	ấp Hưng Hòa, xã Long Hưng, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	37	3	1	12/19/2022	3,079,500	Chi nhánh Gò Công
214	Lê Thị Hồng Huế	25/10/1990	Nữ	7915172644	20589	khu phố 6, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	38	3	2	12/19/2022	2,922,000	Chi nhánh Gò Công
215	Nguyễn Thị Thanh Thúy	22/02/1977	Nữ	8223551564	20590	ấp Nam, xã Tân Điền, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	42	3	6	12/19/2022	2,009,460	Chi nhánh Gò Công
216	Võ Tuyết Sương	25/03/1978	Nữ	8223352031	20591	ấp Nam, xã Tân Điền, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	42	3	6	12/19/2022	2,009,460	Chi nhánh Gò Công
217	Trần Ngọc Linh	16/06/1999	Nữ	8223407152	20592	KP Hòa Thơm 2, TT. Tân Hòa, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	44	3	8	12/19/2022	2,383,083	Chi nhánh Gò Công
218	Nguyễn Thị Anh Thư	11/12/1998	Nữ	8216034073	20593	ấp Bình Tây, xã Thạnh Nhựt, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	64	5	4	12/19/2022	3,465,000	Chi nhánh Gò Công
219	Nguyễn Thị Tuyết Mai	26/02/1984	Nữ	9102065949	20594	ấp 6, xã Tân Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	69	5	9	12/19/2022	3,300,000	Chi nhánh Gò Công
220	Nguyễn Thị Vàng	26/05/1991	Nữ	8211029869	20595	ấp Thạnh Phong, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	117	9	9	12/19/2022	4,800,000	Chi nhánh Gò Công
221	Dương Bá Tân	24/12/1989	Nam	0207037226	20596	ấp Thạnh Hòa, xã Bình Nghị, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	163	12	0	12/19/2022	3,169,000	Chi nhánh Gò Công
222	Nguyễn Hoàng Duy	05/03/1988	Nam	8221799644	20597	ấp Phước Hòa, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	12	3	0	12/19/2022	2,520,000	Trung Tâm
223	Bùi Thành Chung	02/09/1984	Nam	8222846465	20598	ấp Tân Hòa, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	13	3	0	12/19/2022	2,768,000	Trung Tâm
224	Lê Ngọc Duy	21/06/1988	Nữ	8322788061	20599	khu phố 8, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	13	3	0	12/19/2022	2,640,000	Trung Tâm
225	Trần Thị Diễm Hương	08/12/2001	Nữ	8224008242	20600	ấp Mỹ An, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	21	3	0	12/19/2022	2,898,200	Trung Tâm
226	Nguyễn Thị Diễm Trinh	18/10/1997	Nữ	8222762927	20601	ấp Tân Thạnh, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	24	3	0	12/19/2022	3,177,700	Trung Tâm
227	Trần Minh Cầm	13/10/1983	Nam	8223995290	20602	ấp Trung A, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	27	3	0	12/19/2022	2,580,000	Trung Tâm
228	Bùi Minh Viễn	18/07/1982	Nam	0205084755	20603	khu phố 3, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	28	3	0	12/19/2022	5,629,250	Trung Tâm
229	Nguyễn Huỳnh Nhã Trân	11/09/1996	Nữ	8222234921	20604	khu phố 9, phường 4, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	28	3	0	12/19/2022	3,000,000	Trung Tâm
230	Cao Thị Thu Hằng	30/03/1981	Nữ	8210000236	20605	ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	39	3	3	12/19/2022	3,010,200	Trung Tâm
231	Nguyễn Hồng Nhung	08/06/1989	Nữ	8215001784	20606	khu phố 1, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	39	3	3	12/19/2022	3,003,000	Trung Tâm
232	Trương Minh Trực	13/01/1993	Nam	8222942740	20607	ấp Phú Quới, xã Phú Phong, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	43	3	7	12/19/2022	2,642,472	Trung Tâm
233	Nguyễn Thị Dịu	18/02/1986	Nữ	1721022587	20608	ấp 1, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	45	3	9	12/19/2022	2,754,000	Trung Tâm
234	Chung Hữu Hưng	13/02/1992	Nam	8224075208	20609	ấp Bình Long, xã Song Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	49	4	1	12/19/2022	2,714,736	Trung Tâm
235	Nguyễn Ngọc Thủy	01/01/1979	Nữ	8213065664	20610	ấp 1, xã Tân Hòa Thành, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	67	5	7	12/19/2022	3,253,800	Trung Tâm
236	Trần Thị Phượng	10/10/1973	Nữ	8209004044	20611	ấp Miễu Hội, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	77	6	5	12/19/2022	2,714,736	Trung Tâm

237	Hoàng Phi Hùng	20/08/1975	Nam	8216014455	20612	khu phố 1, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	78	6	6	12/19/2022	2,516,640	Trung Tâm
238	Vạn Ánh Đương	07/02/1992	Nam	8215022907	20613	ấp Tân Phú, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	84	7	0	12/19/2022	3,120,000	Trung Tâm
239	Huỳnh Thanh Trúc	16/09/1983	Nữ	8214022031	20614	khu phố 1, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	89	7	5	12/19/2022	4,149,500	Trung Tâm
240	Nguyễn Thị Thúy Mai	25/05/1996	Nữ	8214029260	20615	ấp Xóm Rẫy, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	89	7	5	12/19/2022	3,400,500	Trung Tâm
241	Trần Thị Ánh Hồng	25/04/1990	Nữ	8211032921	20616	ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	90	7	6	12/19/2022	4,056,400	Trung Tâm
242	Lê Thị Thanh Thảo	05/12/1994	Nữ	8213074574	20617	ấp Long Thới, xã Long An, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	95	7	11	12/19/2022	4,341,700	Trung Tâm
243	Phạm Thị Diễm	01/01/1993	Nữ	8209005869	20618	ấp Tây, xã Nhị Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	99	8	3	12/19/2022	3,793,000	Trung Tâm
244	Võ Mai Kiều Anh	05/11/1995	Nữ	8213090123	20619	ấp 5, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	103	8	7	12/19/2022	3,991,800	Trung Tâm
245	Lê Trường Giang	10/11/1989	Nam	8011043779	20620	ấp Hưng Điền, xã Hưng Thạnh, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	105	8	9	12/19/2022	3,370,000	Trung Tâm
246	Phan Văn Nhạn	29/05/1982	Nam	5207002054	20621	ấp 1, xã Đạo Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	126	10	6	12/19/2022	3,157,920	Trung Tâm
247	Dương Thị Thu Trang	21/05/1972	Nữ	5205000858	20622	khu phố 2, phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Qua ATM	166	12	0	12/19/2022	3,796,222	Trung Tâm